

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05/9/2023

V/v: *Tranh chấp ly hôn*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh

Ông Nguyễn Ngọc Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 25/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (xin vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, ấp TB, xã TP, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Tổ 30, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Trần Đức Ngọc H1, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp TH, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Trần Đức Ngọc H1 vào năm 2008, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 19/02/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Tam Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, anh H1 không lo làm ăn nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã, gây lộn với nhau nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Tháng 8/2008 thì anh H1 bỏ về quê tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên hai vợ chồng sống ly thân từ đó tới nay,

hai bên không còn quan hệ gì tình cảm và kinh tế. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H1.

Về con chung: Giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Ngọc H1 có một con chung là Trần Ngọc Kiều Oanh, sinh ngày 08/12/2007. Từ khi hai vợ chồng sống ly thân tới nay thì cháu Oanh do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H1 không hỗ trợ về vật chất để chị H nuôi con, cũng không thăm nom, chăm sóc con. Chị H yêu cầu giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Oanh cho đến khi cháu trưởng thành. Không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản chung.

Anh Trần Đức Ngọc H1 vắng mặt tại phiên tòa, anh H1 cũng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay nên không có ý kiến.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân thị xã Bình Long. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký tòa án tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ. Anh Trần Đức Ngọc H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H1, chị H là phù hợp.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp, tài liệu, chứng cứ do tòa án thu thập cùng với lời trình bày của nguyên đơn thì yêu cầu của chị Nguyễn Thị H là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Trần Đức Ngọc H1 và giao con chung là cháu Trần Ngọc Kiều Oanh, sinh ngày 08/12/2007 cho chị H nuôi dưỡng khi ly hôn. Chị H không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về áp dụng luật tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Trần Đức Ngọc H1 vắng mặt không có lý do nhưng anh H1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ

hai nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Trần Đức Ngọc H1.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Ngọc H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của họ là hợp pháp. Quá trình chung sống thì chị H và anh H1 không có hạnh phúc do thường xuyên xảy ra cãi vã. Cũng do mâu thuẫn nên anh H1 và chị H không thể sống chung mà đã sống ly thân từ tháng 8/2008 đến nay. Hiện nay hai bên không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế nên mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn nên chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh H1 là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Ngọc H1 có một con chung là cháu Trần Ngọc Kiều Oanh, sinh ngày 08/12/2007, kể từ năm 2008 tới nay cháu Oanh vẫn do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; hiện nay cháu Oanh cũng có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với mẹ nên khi giải quyết ly hôn Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Oanh. Chị H không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[2.3] về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H, chị H được ly hôn với anh Trần Đức Ngọc H1.

2. Về quan hệ con chung: Áp dụng các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giao con chung là Trần Ngọc Kiều Oanh, sinh ngày 08/12/2007 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Oanh trưởng thành. Anh Trần Đức Ngọc H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết việc chia tài sản chung do hai đương sự không có ai yêu cầu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo Biên lai thu số 0010375, ngày 24/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Tam Phước, Long Thành, Đồng Nai;
- các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Bình